TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** TỈNH CAO BẰNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 26/5/2020

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Út;

2. Ông Hoàng Văn Thức.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Nguyễn Huyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với:

- Bị cáo Hứa Văn G; tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 25 tháng 9 năm 1993 tại xã Đ, huyện H, Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12;

Chức vụ Đoàn thể, Đảng phái: Không có;

Con ông Hứa Văn S, sinh năm 1968; con bà Lương Thị S, sinh năm 1965;

Vợ, con: chưa có;

A, chị, em ruột: Bị cáo có ba anh em, bị cáo là con cả trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: A Đặng Văn A, sinh năm 1989.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: A Hoàng Minh Đ, sinh năm 1987.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Địa chỉ: thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2019 Hứa Văn G, sinh năm 1993, trú tại xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng trong một lần đi chăn dê, lấy củi tại khu vực núi ở đối diện nhà thì phát hiện một cá thể động vật bám ở gốc cây mục cạnh vách núi đá, G bắt cá thể động vật đó đem về nhà nuôi nhốt ở gia đình. Qua tìm hiểu thì G biết cá thể động vật đó có tên gọi địa phương là con Khỉ gió, G đã vào mạng Google để tìm hiểu tập tính của con Khỉ gió thì biết tên gọi là con Culi và là động vật nguy cấp, quý, hiếm cần được bảo vệ nhưng G vẫn tiếp tục nuôi nhốt tại nhà mà không báo cho cơ quan chức năng. Đến khoảng thời gian gần cuối tháng 10/2019 trong một lần gọi điện video qua ứng dụng Messenger cho Đặng Văn A, sinh năm 1989, trú tại thôn K, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì G cho Văn A nhìn thấy cá thể động vật mà G đang nuôi nhốt, Văn A thấy thích nên ngỏ ý xin G đem con Culi về nuôi và được G đồng ý. Khoảng gần 10 ngày sau (ngày 28/10/2019) Văn A gọi điện cho G và bảo có người bạn tên là Hoàng Minh Đ, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã Đ , huyện T, tỉnh Cao Bằng lên Hòa An để lo việc gia đình, khi nào Đ về thì gửi con Culi cho Đ mang xuống Thái Nguyên cho Văn A. Khoảng 16 giờ, ngày 29/10/2019 G trực tiếp đưa con Culi để trong thùng cát tông dán kín và bao gạo ra thị trấn N, Hòa An nhờ Đ đem về cho Văn A vì Đ hiện đang đi học tại Hà Nội, G không nói cho Đ biết trong thùng cát tông có chứa đồ gì. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô BKS 28A-020.80 chở theo con Culi về nhà tại B, xã Đ , huyện T rồi đến tối cùng ngày điều khiển xe ô tô từ nhà đi xuống Thái Nguyên. Khi đến đoạn Km56, đường tỉnh lộ 226, thuộc địa phận xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện T phát hiện trên xe ô tô có chở theo 01 cá thể động vật hoang dã (Culi) Đ không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc nên đã bị lập biên bản tạm giữ để điều tra làm rõ. Kết quả xác minh ban đầu xác định được đây là đồ vật do Hứa Văn G gửi cho người thân là Đặng Văn A ở N, P, Thái Nguyên.

Ngày 30/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 64 đối với Giám định viên tư pháp theo vụ việc lĩnh vực lâm nghiệp tỉnh Lạng Sơn để trưng cầu giám định cá thể động vật và tại Bản kết luận giám định động vật hoang dã ngày 30/10/2019 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: Cá thể động vật được giám định có tên

là Culi, thuộc loại Culi lớn, có tên khoa học là: Nycticebus bengalensis. Thuộc nhóm IB, dA mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ) là loài đang bị đe dọa diệt chủng nghiêm cấp khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại.

Quá trình điều tra, Hứa Văn G đã thừa nhận hành vi bắt và nuôi nhốt con Culi mình, G khai nhận do bản thân nhận thức việc mình nuôi nhốt, chăm sóc sẽ không vi phạm pháp luật nên khi tìm hiểu được biết con Culi là động nguy cấp, quý, hiếm cần được bảo vệ đã không báo ngay cho cơ quan chức năng.

Về vật chứng vụ án: đối với 01 cá thể Culi đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ linh trưởng, vườn quốc gia Cúc Phương để nuôi nhốt và chăm sóc theo quy định.

Ngày 30/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện T, Lạng Sơn đã đề nghị ra quyết định chuyển vụ án hình sự sau khi xác định vụ án thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Cùng ngày Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An để điều tra theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 11/CTr - VKS-HA ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hứa Văn G về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo một lần nữa thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai do bản thân nhận thức pháp luật còn hạn chế nên khi bắt được con Culi và vào mạng tìm hiểu thì biết đấy là động vật nguy cấp, quý, hiếm nhưng bị cáo chỉ suy nghĩ đơn giản là việc nuôi nhốt, chăm sóc chứ không nhằm mục đích để bán hay giết thịt thì không vi phạm pháp luật nên bị cáo mới nuôi nhốt tại nhà. Khi A Đặng Văn A biết bị cáo có con Culi và ngỏ ý xin nuôi thì bị cáo đồng ý vì hai A em chơi thân với nhau, bị cáo không đòi hỏi lợi ích gì từ phía Văn A. Việc bị cáo đem đồ gửi nhờ A Đ mang về cho Văn A thì A Đ cũng không hỏi và bị cáo không nói cho A Đ biết việc trong thùng cát tông có con Culi nên khi A Đ bị giữ ở Công an huyện Tràng Định thì bị cáo đã lo sợ bị truy tố và xóa hết các tin nhắn và hình ảnh con Culi mà bị cáo và A Văn A trao đổi với nhau. Bị cáo đã thừa nhận bản Cáo trạng đã truy tố về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Văn A trình bày: Aanh có mối quan hệ là anh rể họ của bị cáo, giữa hai người vẫn thường xuyên liên lạc với nhau. Trước khi G bị phát hiện nuôi con Culi khoảng mười ngày thì G có gọi điện thoại cho anh qua ứng dụng gọi video và G cho anh xem hình ảnh trực tiếp cá thể động vật mà G đang nuôi. Khi anh xem được thì thấy thích nên nảy ra ý định xin G về nuôi và được G đồng ý. Sau đó anh có liên lạc với bạn tên là Hoàng Minh Đ, quê ở Hòa An nhờ khi nào về nhà thì để cho G gửi cá thể động vật xuống cho mình. Đến ngày 28/10/2019 Đ thông tin là đang về quê nếu gửi

đồ thì bảo người nhà mang đồ ra thị trấn Nước Hai để gửi, anh có liên lạc và nhắn là G gửi con vật và anh cũng không nói cho Đ biết việc G có gửi cá thể động vật cho Đ chuyển xuống cho mình. Mục đích anh trao đổi với G để xin cá thể động vật về nuôi là vì anh thấy đẹp và thích chứ không có mục đích gì khác, việc G để cá thể động vật cho anh nuôi cũng không đặt vấn đề đòi hỏi lợi ích vật chất từ phía anh. Đến tối muộn ngày 29/10/2019, Đ có điện cho anh là đang bị Công an huyện Tràng Định tạm giữ vì chở cá thể động vật hoang dã thì anh mới biết được là G đã gửi con Culi cho mình như đã hứa, tuy nhiên anh chưa nhận được con Culi vì đã bị Công an tạm giữ.

Người làm chứng Hoàng Minh Đ trình bày: Hiện nay anh đang làm Kiểm dịch viên y tế tại Cửa khẩu Đ Long, Thạch An, Cao Bằng và đang đi học tại Hà Nội. Ngày 28/10/2019 anh về quê ở xã Đ Long, Hòa An để làm thôi tang cho bố, đến ngày 29/10/2019 thì anh tiếp tục xuống Hà Nội để học. Khi từ Hòa An xuống Hà Nội thì anh có nhận chuyển đồ cho anh Đặng Văn A, sinh năm 1989, trú tại: thôn K, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi đến địa phận huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an lập biên bản vì vận chuyển động vật nguy cấp, quý, hiếm. Giữa anh và Văn A là bạn thân với nhau từ hồi học chuyên nghiệp, khi nghe Văn A nhờ vậy nên anh đã nhận lời. Chỗ anh nhận đồ của người thân Văn A gửi là ở trước Siêu thị thị trấn N, người mang đồ đến đưa lên xe cho anh thì đúng là bị cáo G đang có mặt tại Tòa. Khi G gửi đồ thì anh thấy có một bao tải và một thùng cát tông dán kín và G tự đưa đồ lên xe của anh, anh cũng không hỏi bên trong bao tải và thùng cát tông có chứa đồ gì và G cũng không nói cho anh biết. Đến khi bị Công an lập biên bản thì anh mới biết đồ mà G gửi cho Văn A là động vật nguy cấp, quý, hiếm. Ngoài ra anh không trình bày gì thêm.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn G phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244, Điểm h, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An. Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung Bản cáo trạng, Bản kết luận giám định động vật hoang dã và các tài liệu điều tra khác đã có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 8/2019, trong khi đi chăn dê ở khu vực núi trước nhà ở của bị cáo Hứa Văn G bắt được một con Culi và mang về nuôi nhốt tại nhà, mặc dù đã biết được đây là động vật nguy cấp, quý, hiếm cần được bảo vệ. Đến ngày 29/10/2019, bị cáo cho con Culi vào thùng bìa cát tông nhờ A Hoàng Minh Đ chuyển xuống Thái Nguyên cho người thân là Đặng Văn A. Nhưng khi Đ mới đi đến địa phận huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Tràng Định phát hiện, thu giữ. Theo Bản kết luận giám định động vật hoang dã ngày 30/10/2019 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: Cá thể động vật được giám định có tên là Culi, thuộc loại Culi lớn, có tên khoa học là: Nycticebus bengalensis. Thuộc nhóm IB, dA mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm là loài đang bị đe dọa diệt chủng nghiêm cấp khai thác, sử dụng. Như vậy đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định bị cáo Hứa Văn G có hành vi bắt, nuôi nhốt cá thể động vật hoang dã Culi. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm". Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

Hành vi bắt, nuôi nhốt cá thể động vật hoang dã Culi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất của tội phạm là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ bảo vệ động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm của Nhà nước. Xét bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị Nhà nước cấm, xâm phạm trật tự quản lý nhà nước về môi trường nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để đấu tranh phòng chống tội phạm trong đó có các tội phạm về môi trường, góp phần bảo vệ, phục hồi và phát triển môi trường tự nhiên, cần phải xử lý nghiêm hành vi của bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo phạm tội với lỗi cố ý khi không báo cho chính quyền địa phương biết về việc bắt được cá thể động vật nguy cấp, quý, hiếm mà vẫn tiếp tục để nuôi nhốt tại gia đình, gây ảnh hưởng đến trạng thái sinh hoạt tự nhiên của con vật, tuy nhiên việc nuôi nhốt này không làm ảnh hưởng lớn đến sức khỏe và tính mạng của cá thể động vật nguy cấp, quý, hiếm nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội cũng xuất phát từ sự nhận thức giản đơn của bản thân mà không chịu tìm hiểu các quy định của pháp luật nên bị cáo đã có hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo với xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách bằng hai lần mức hình phạt tù và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng để giám sát, giáo dục cũng có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung. Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không được hưởng lợi từ hành vi phạm tội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cá thể Culi đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ linh trưởng, vườn quốc gia Cúc Phương để nuôi nhốt và chăm sóc theo quy định và việc bàn giao này không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đề nghị Trung tâm cứu hộ linh trưởng, vườn quốc gia Cúc Phương tiến hành thả về môi trường tự nhiên theo quy định của pháp luật về chăm sóc động vật nguy cấp, quý, hiếm.

[7] Về những vấn đề khác có liên quan đến vụ án: Đối với anh Đặng Văn A là người đã hỏi xin bị cáo con Culi để về nuôi và cũng là người nhờ Hoàng Minh Đ chuyển con Culi từ Hòa An về Thái Nguyên. Tuy nhiên Văn A không biết con Culi là con gì mà chỉ nhìn thấy qua hình ảnh do bị cáo gửi và cũng không biết đây là động vật bị cấm nuôi, nhốt, vận chuyển đồng thời lại chưa nhận được cá thể động vật nói trên nên Cơ quan chức năng không xem xét xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Hoàng Minh Đ là người trực tiếp vận chuyển con Culi mà bị cáo gửi cho Đặng Văn A. Tuy nhiên khi nhận đồ do bị cáo gửi thì anh Đ hoàn toàn không biết bên trong hộp đồ mà bị cáo gửi là động vật nguy cấp, quý hiếm bị cấm bắt giữ, nuôi nhốt, vận chuyển. Nên cơ quan chức năng không đặt vấn đề

xử lý đối với Hoàng Minh Đ là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Bị cáo Hứa Văn G phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

2. Xử phạt: Bị cáo Hứa Văn G 15 (Mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/5/2020.

Giao bị cáo Hứa Văn G cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hứa Văn G phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *CA huyện, trại giam;*
- *Bị cáo; Người làm chứng;*
- *Người có QL&NV liên quan;*
- *TT cứu hộ linh trưởng vườn quốc gia*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cúc Phương;
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở tư pháp Cao Bằng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu hồ sơ THAHS.*

Lục Thanh Hải